TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 848/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 716/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Xã A, Huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐCLL: Đường F, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Thị Thanh T thỏa thuận giao con chung tên: Nguyễn Lê Tân K, sinh ngày 29/4/2008 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thực hiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Thị Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Thị Thanh T tự khai không có.

- Về án phí là: Án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Nguyễn Hồng L tự nguyện chịu. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010413 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Ông L được hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6. Ông L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND Phường M, Q.N;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy